TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2021/QĐST-DS	*Bắc Giang, ngày 20 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Mai Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên họp: Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2020/TLST-VDS ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2021/QĐST-VDS ngày 15 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn P, xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1966

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu trong quá trình giải quyết và tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Đ trình bày: Ngày 13/5/2014, anh có đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị M tại UBND xã S. Sau khi kết hôn chị M về sinh sống tại gia đình nhà anh ở thôn M xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nên tháng 8/2015 vợ anh là chị M đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Cho đến nay chị M không liên lạc với anh hay bất cứ ai trong gia đình. Từ đó đến nay, dù anh đã nhiều lần tìm kiếm thông qua bạn bè, người thân của cả gia đình nhà anh lẫn bên gia đình nhà đẻ của chị Mừng cũng như người quen, mạng xã hội Zalo, Fcebook nhưng vẫn không hề có bất cứ tung tích gì của chị M. Anh cũng đã về quê đẻ nhà chị M ở Thanh Hóa để tìm chị Mnhiều lần nhưng từ năm 2015 cho đến nay nhà đẻ chị M vẫn không có bất cứ thông tin hay tung tích gì của chị M.

Do chị M đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 8/2015 cho đến nay không hề trở về địa phương cũng không hề có tung tích gì. Anh chị cũng không có con

chung. Thời gian chị M biệt tích cũng đã quá lâu, anh cần xây dựng cuộc sống mới. Anh và chị M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị M mất tích theo quy định của pháp luật. Về vấn đề quản lý tài sản của chị M: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trưởng thôn P, xã S, thành phố Bắc Giang nơi chị Nguyễn Thị M sinh sống trước khi bỏ đi khỏi địa phương xác nhận nội dung đơn trình bày sau của anh Đỗ Văn T là đúng: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị M có đăng ký kết hôn tại UBND xã S. Sau khi kết hôn chị M về sinh sống tại gia đình nhà chồng ở thôn M, xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nên tháng 8/2015 thì chị M đã bỏ nhà đi đâu không rõ, từ đó đến nay không có mặt tại địa phương, còn chị M hiện đi đâu, làm gì, ở đâu gia đình và địa phương không nắm được vì từ khi đi cho đến nay chị M không khai báo gì tại địa phương.

Đại diện Công an xã S là nơi cư trú cuối cùng của chị M trước khi bỏ đi cung cấp như sau: Chị Nguyễn Thị M là vợ của anh Đỗ Văn T có đăng ký tạm trú tại thôn M, xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên chị M đã đi biệt tích khỏi địa phương từ tháng 8 năm 2015 đến nay không có tin tức gì, hiện địa phương không rõ chị M đi đâu, làm gì và không có thông tin xác thực về việc chị M còn sống hay đã chết.

Trưởng thôn V, xã H, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa là nơi chị Nguyễn Thị M có đăng ký Hộ khẩu thường trú xác nhận nội dung đơn trình bày sau của anh Đỗ Văn T là đúng: Chị Nguyễn Thị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương. Sau khi kết hôn chị M về sinh sống tại gia đình nhà chồng ở tỉnh Bắc Giang. Từ năm 2015 cho đến nay chị M không có mặt tại địa phương, còn chị Mừng hiện đi đâu, làm gì, ở đâu địa phương không nắm được.

Đại diện Công an xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa là nơi chị Nguyễn Thị M có đăng ký Hộ khẩu thường trú xác nhận trong nội dung đơn trình bày của anh Nguyễn Đình S (anh trai ruột chị M) là đúng: Ttừ năm 2015, sau khi khai báo tạm trú, tạm vắng tại địa phương để về quê chồng (thôn M, xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) làm ăn cho đến nay chị M không có mặt tại địa phương, hiện địa phương không rõ chị M đi đâu, làm gì và không có thông tin xác thực về việc chị M hiện còn sống hay đã chết.

Sau khi thụ lý yêu cầu của anh T, Tòa án đã ra quyết định tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích và thông báo này đã được nhắn trên 03 số báo liên tiếp của Báo Công lý - Tòa án nhân dân tối cao, phát tin trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp và được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo vẫn không có tin tức gì của chị M.

Tại phiên họp hôm nay anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị M mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Văn T tuyên bố chị Nguyễn Thị M mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Văn T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị M bỏ đi khỏi nơi cư trú từ tháng 8 năm 2015 đến nay không liên lạc gì với gia đình và địa phương. Anh T và Tòa án đã đăng thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của chị M. Nay anh Đỗ Văn T có đơn yêu cầu tuyên bố chị M mất tích và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang. Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Đỗ Văn T theo Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về vấn đề quản lý tài sản của chị M: Anh T không yêu cầu, nên Toà án không xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết viêc dân sự: Anh T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 39; Điều 369; Điều 370; Điều 389; Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Văn T: Tuyên bố chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1966, địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang mất tích.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Văn T phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001663 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh T đã thi hành xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Đỗ Văn T có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định. Chị Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Bắc Giang;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã S;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thu Hằng